TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2024/HS-ST
Ngày: 02-04-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

2/ Ông Lại Hữu Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phước – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 04 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung H**; giới tính: Nam; sinh năm 1994, tại L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã P, huyện C, tỉnh Long An; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung N, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Lệ O, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án - Không; tiền sự: Ngày 08/3/2021, bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định số 180/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 29/6/2022; Nhân thân: Ngày 21/9/2016, bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định số 547/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 21/10/2017.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/10/2023 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1995 – Vắng mặt.

Thường trú: C, ấp B, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 11/10/2023, Nguyễn Trung H đi bộ ngang qua nhà không số, kế địa chỉ C, B, xã B, huyện Bình Chánh thì nhìn thấy nhà được khoá bên ngoài bằng 01 ổ khoá Việt Tiệp (được móc vào 02 khoen cửa) nên H biết là không có

người trong nhà; khi H nhìn vào kẽ hở của khe cửa thì nhìn thấy đuôi của 01 chiếc xe mô tô dựng ở trong nhà nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà lấy trộm xe mô tô. H liền dùng tay giật mạnh cánh cửa làm bung móc khoen khoá cửa bên phải rồi H dùng tay mở cửa đi vào bên trong nhà thì thấy xe mô tô Suzuki Satria biển số 59N3 của ông Phạm Văn T đang dựng trong nhà cùng với 01 chiếc xe mô tô khác (xe này cũ hơn). H lục tìm trong tủ dựng phía trong nhà nhưng không tìm được tài sản gì giá trị, H lấy 01 cây kềm và 01 cây tua vít trong nhà cạy mở ốp nhựa xe mô tô biển số 59N3 để lộ ra dây điện gần công tắc rồi dùng kềm cắt đứt dây điện và nối lại để đề máy nhưng xe không nổ máy. Tiếp đó, H dùng tua vít tháo rời biển số xe 59N3 rồi bỏ lại tại đây và dẫn bộ xe mô tô Suzuki Satria đến bãi giữ xe Chung cư H, Ấp B, xã B, huyện Bình Chánh để gửi xe; khi bảo vệ giữ xe là ông Bùi Sang G hỏi biển số xe mô tô đâu thì H nói là biển số đã bị rơi mất trên đường nên anh G ghi vé giữ xe là "xe không biển số" rồi đưa vé cho H.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, ông Phạm Văn T về nhà phát hiện đã bị mất trộm xe mô tô Suzuki Satria, chỉ còn lại biển số 59N3 nên nhờ hàng xóm mở camera kiểm tra thì phát hiện 01 thanh niên mặc quần jean, áo khoác màu xanh đẩy bộ xe mô tô của mình ra hướng đường nhựa nên ông T đi tìm. Khi đến trước Chung cư H thì anh T nhìn thấy Nguyễn Trung H có đặc điểm giống với người trong camera nên giữ H lại và trình báo Công an xã Bình Hưng. Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Trung H thừa nhận đã lấy trộm xe mô tô Suzuki Satria của anh T như trên. Công an xã Bình Hưng đã tiến hành thu giữ xe mô tô Suzuki Satria mà H đã gửi tại Bãi giữ xe Chung cư H. Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an xã Bình Hưng đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng Nguyễn Trung H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 3067/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 59N3 trị giá 45.050.000 đồng. (BL 140-142)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Nguyễn Trung H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai của ông Phạm Văn T, ông Bùi Sang G, hình ảnh camera và các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. (BL 158-167).

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 22/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị tịch thu trong vụ án.

2. Bị cáo Nguyễn Trung H khai nhận hành vi như bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ cơ sở xác định: Nguyễn Trung H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô Suzuki Satria biển số 59N3 trị giá 45.050.000 đồng của ông Phạm Văn T vào ngày 11/10/2023 tại nhà không số, kế số C, Ấp B, xã B, huyện Bình Chánh. Do đó đủ sơ sở xác định bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

3. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần điều tra, truy tố, xét xử và có mức án phù hợp với nhân thân, lai lịch của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho những hành vi tương tự.

4. Tuy nhiên, xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại bị hại nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

5. Vật chứng của vụ án:

1) 01 xe mô tô Suzuki Satria có số khung MH, số máy CG do ông Phạm Văn T đứng tên chủ sở hữu; 01 biển số 59N3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả xe mô tô cùng biển số xe cho ông T. Hội đồng xét xử không xét.

2) Tịch thu tiêu hủy 01 cây kềm bằng kim loại dài 22 cm, đầu kim loại dài 04 cm, cán bằng nhựa màu đỏ dài 18 cm; 01 cây tua vít bằng kim loại dài 17cm, đầu kim loại dài 10 cm, cán nhựa dài 07 cm do ông T giao nộp; 01 thẻ giữ xe máy số 3766 thu giữ của Nguyễn Trung H; 01 quần Jean nam màu xanh, 01 áo khoác màu xanh thu giữ của Nguyễn Trung H; 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng đồng ghi chữ VIỆT TIỆP, móc khóa bằng kim loại màu trắng bạc gắn với 02 khoen khóa bằng kim loại đầu có ren xoắn.

3) Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston.

6. Về dân sự: Bị hại Phạm Văn T đã nhận lại xe mô tô Suzuki Satria cùng biển số 59N3 nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận.

7. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án.

8. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt bị cáo**: Nguyễn Trung H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2023.

2. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kìm bằng kim loại dài 22 cm, đầu kim loại dài 04 cm, cán bằng nhựa màu đỏ dài 18 cm; 01 cây tua vít bằng kim loại dài 17cm, đầu kim loại dài 10 cm, cán nhựa dài 07 cm do ông T giao nộp; 01 thẻ giữ xe máy số 3766 thu giữ của Nguyễn Trung H; 01 quần Jean nam màu xanh, 01 áo khoác màu xanh thu giữ của Nguyễn Trung H; 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng đồng ghi chữ VIỆT TIỆP, móc khóa bằng kim loại màu trắng bạc gắn với 02 khoen khóa bằng kim loại đầu có ren xoắn.

Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/01/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (1);
- Công an huyện Bình Chánh (3);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo, bị hại (4);
- Lưu VP, hồ sơ (5).



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Huyền